



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2026/TTr-HĐQT

Phú Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Ông Tôn Tích Quang Nam ngày 15/12/2025;

- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Phùng Văn Quý ngày 17/12/2025;

- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số...../BB-HĐQT/IDV ngày...../...../.....

Hiện nay Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2024-2028 có 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập HĐQT. Căn cứ đơn xin từ nhiệm chức danh Thành Viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT gửi đến Công ty, để đảm bảo số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu công tác quản trị, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên xem xét, thông qua các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, cụ thể như sau:

I. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

Trên cơ sở Đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT của Ông Phùng Văn Quý, Thành viên độc lập HĐQT của Tôn Tích Quang Nam, để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT theo đúng quy định của pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét biểu quyết thông qua việc:



- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 đối với Ông Phùng Văn Quý;
- Miễn nhiệm chức danh thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 đối với Ông Tôn Tích Quang Nam.

II. Bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2028

- Số lượng cần bầu bổ sung: 02 thành viên (trong đó: 01 Thành viên HĐQT; 01 Thành viên độc lập HĐQT).
- Nhiệm kỳ thành viên HĐQT được bầu bổ sung: theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2028.

- Danh sách ứng viên trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung:

1. Ông/Bà:..... Ngày sinh:.....
Số CCCD:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:
Được đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Chức vụ hiện tại:.....

(Đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên được đề cử)

2. Ông/Bà:..... Ngày sinh:.....
Số CCCD:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:
Được đề cử bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT.

Chức vụ hiện tại:.....

(Đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên được đề cử)

III. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc kính trình ĐHĐCĐ

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2028 đối với Ông Phùng Văn Quý.
2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2028 đối với Ông Tôn Tích Quang Nam.
3. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2028 là: 02 thành viên.
4. Thông qua ứng viên bầu bổ sung: Thành viên HĐQT là Ông/Bà:.....; Thành viên độc lập HĐQT là Ông/Bà:.....
5. Thể lệ bầu cử: theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

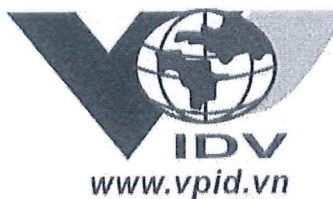
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Đình Thắng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA
NHIỆM KỲ 2024 – 2028
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC

Phú Thọ, ngày.....tháng.....năm.....

Phủ Thọ, ngày.....tháng.....năm.....

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2024 – 2028 TẠI ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số...../BB-HĐQT/IDV Ngày/...../2025.

Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (Sau đây gọi tắt là “Công ty”) tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (Sau đây gọi tắt là “HĐQT”), thành viên độc lập HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ thứ 5 (2024 - 2028) theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử

Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- 2. Đối tượng có quyền bầu cử:** Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 09/12/2025) có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Số lượng, nhiệm kỳ, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

1. Số lượng bầu bổ sung và nhiệm kỳ

- Số lượng cần bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT: 02 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT bầu bổ sung: là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2028.
- Số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT sau khi bầu bổ sung phải đảm bảo cơ cấu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công ty.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn với các ứng viên được đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;
- c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác;
- d) Không được từng là thành viên HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của một trong những Công ty bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
- e) Đối với thành viên HĐQT độc lập: ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử

1. Cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 09/12/2025) có quyền ứng cử hoặc đề cử ứng viên:
 - Từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
 - Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
2. Cổ đông hiện đang sở hữu số cổ phần phổ thông ít hơn 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty thì có quyền gộp số quyền biểu quyết của mình với các cổ đông khác cho đạt tối thiểu 10% để đề cử đại diện của mình.
3. Trường hợp số lượng các ứng viên bầu bổ sung vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên theo tiêu chuẩn tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT bao gồm:

- a) Đơn xin đề cử, ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- c) Bản sao có công chứng CCCD/ Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn (nếu có) của ứng viên.

❖ **Lưu ý:** Ứng viên được đề cử/ ứng cử để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ của mình.

2. Thời hạn nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư bảo đảm trước 17h00', ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo địa chỉ sau:

- Nơi nhận : Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
- Địa chỉ : KCN Khai Quang, P Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ.
- Điện thoại : 02113.720.945 Fax: 02113.845.944

Điều 5. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên hồ sơ đề cử ứng viên của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT được thực hiện trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung. Cụ thể:

$$\begin{array}{ccc} \text{Tổng số phiếu} & & \text{Tổng số cổ phần} \\ \text{biểu quyết} & = & \text{có quyền biểu} \\ & & \text{quyết} \end{array} \times \begin{array}{c} \text{Số TV HĐQT} \\ \text{được bầu bổ sung} \end{array}$$

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên hoặc 01 ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó.
4. Chỉ được bầu cho tối đa số thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT cần bầu bổ sung trên tổng số ứng viên HĐQT, ứng viên độc lập HĐQT được đề cử.
- ❖ **Ví dụ:** Số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT cần bầu bổ sung là 02 thành viên trong tổng số các ứng viên ứng cử hoặc được đề cử. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

100.000 (CP) x 02 (TV HĐQT, TV độc lập HĐQT được bầu bổ sung) = **200.000 phiếu**. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- Dồn hết 200.000 phiếu của mình cho 01 ứng viên thành viên HĐQT.
- Chia đều 200.000 phiếu cho 02 ứng viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT (*tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A*).
- Chia nhỏ 200.000 quyền biểu quyết theo những mức độ khác nhau cho 02 ứng viên tùy theo sự tín nhiệm. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 200.000 phiếu của mình cho 02 ứng viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số phiếu cho những ứng viên đó không vượt quá 200.000 phiếu.

Điều 7. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:

- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.
- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
- Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT.

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, bảo mật thông tin về việc bầu cử và kiểm phiếu.

3. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông.
- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên bổ sung vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT.
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ.
- Cùng chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử do Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc phát hành, được in thống nhất, có dấu tròn của Công ty, có mã số cổ đông, tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số phiếu biểu quyết, danh sách các ứng viên được đề cử bổ sung vào thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT.
- Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền).
- Cổ đông/đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban tổ chức Đại hội để đổi phiếu bầu cử khác.

2. Cách ghi phiếu bầu

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền dấu “x” hoặc điền số “0” vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cử cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban Bầu cử và kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

3. Tính hợp lệ, không hợp lệ của Phiếu bầu cử

3.1 Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Là phiếu mẫu do Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc phát hành và được Ban Tổ chức ĐHĐCĐ cấp phát, có đóng dấu tròn của Công ty;
- Bầu cho những ứng viên HĐQT có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu bầu cử đã điền cho các ứng viên không được lớn hơn tổng số phiếu bầu mà cổ đông sở hữu và được ủy quyền;
- Không bị rách, gạch, tẩy, xóa, cạo, sửa, ghi thêm. Nếu phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ gạch xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu bầu lại;
- Bỏ vào thùng phiếu đúng quy định trước khi thùng phiếu được niêm phong.

3.2 Phiếu bầu cử không hợp lệ là trường hợp sau:

- Là phiếu không phải Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc phát hành và không phải do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ cấp phát;
- Không có đóng dấu tròn của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;
- Bị rách, gạch, tẩy, xóa, cạo, sửa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Ban tổ chức ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu hoặc ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đó được quyền bầu;
- Bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng cần bầu bổ sung vào HĐQT;
- Không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng cử viên là Phiếu trắng;
- Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- Nộp cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 9. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu, lập và công bố biên bản kiểm phiếu bầu cử

1. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử

- Ban Bầu cử và kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu bầu cử trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, thùng phiếu sẽ được Ban bầu cử và kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

2. Quy định việc kiểm phiếu

Ban Bầu cử và kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/ khu vực riêng.
- Có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu.
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong lại toàn bộ các phiếu bầu và bàn giao lại cho Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu và được Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Bầu cử và kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu.
- Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu;
 - + Thành phần Bầu cử và kiểm phiếu;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu;
 - + Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Bầu cử và kiểm phiếu.
- Công bố Biên bản kiểm phiếu: căn cứ Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử được công bố tại Đại hội. Kết quả bầu cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Điều 10. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT

1. Số người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng cần bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT.

$$\text{Tỷ lệ phiếu bầu} = \frac{\text{Tổng số phiếu được bầu cho ứng viên}}{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times 100\%$$

2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng viên nào sở hữu cổ phần của Công ty nhiều hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn.



Điều 11. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử thì Ban Bầu cử và kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cổ ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và phải tổ chức bầu cử lại.
2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 12 điều và 08 trang có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA





Mẫu 1: Dành cho 01 Cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ/ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 - 2028**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển
hạ tầng Vĩnh Phúc

Tên cổ đông:
Số GCN ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:
Nơi cấp:
Người đại diện theo pháp luật (Nếu cổ đông là tổ chức):
Địa chỉ:
Hiện đang sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu
quyết của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.

Sau khi xem xét các điều kiện và tiêu chuẩn để đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng
quản trị/thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2026, tôi đề nghị (Đánh dấu "x" vào ô tương ứng):

- Tự ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị/Thành viên độc lập HĐQT ☐
- Đề cử người khác vào thành viên Hội đồng quản trị/Thành viên độc lập HĐQT ☐
(Nếu đề cử trên 01 thành viên, đề nghị lập thành danh sách và đính kèm vào mẫu này)
 - Họ tên người được đề cử:.....Giới tính:
 - Ngày tháng năm sinh:.....
 - Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:
 - Nơi cấp:
 - Địa chỉ:
 - Số điện thoại liên lạc:Email:
 - Thông tin khác:

Tôi cam đoan rằng các thông tin được điền trong Phiếu đề cử này là hoàn toàn chính
xác và chịu trách nhiệm về việc đề cử/ ứng cử trên đây.

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản sao hợp lệ GCN ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu
của cổ đông/Đại diện cổ đông;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên (Theo mẫu của Công ty);
- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của ứng viên;
- Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của ứng viên.

....., ngày tháng năm

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

Mẫu 2: Dành cho nhóm Cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 - 2028**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển hạ
tầng Vĩnh Phúc

Chúng tôi là nhóm Cổ đông của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc, hiện đang sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, cùng thống nhất đề cử (Nếu đề cử trên 01 thành viên, đề nghị lập thành danh sách và đính kèm vào mẫu này) Ông/ Bà có tên sau đây để ĐHĐCĐ bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2028:

- Họ tên người được đề cử:.....Giới tính:
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:
- Nơi cấp:
- Địa điểm ĐKKHKT:.....
- Nơi ở hiện tại:
- Số điện thoại liên lạc:Email:.. ..

Danh sách nhóm Cổ đông đề cử:

Stt	Tên Cổ đông	Số GCN ĐKDN/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Số cổ phần	Thời hạn sở hữu	Ký tên (Đóng dấu nếu là tổ chức)

Chúng tôi cam đoan rằng các thông tin được điền trong Phiếu đề cử này là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm về việc đề cử trên đây.

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản sao hợp lệ GCN ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu của các cổ đông/Đại diện cổ đông;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên (Theo mẫu của Công ty);
- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của ứng viên;
- Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của ứng viên.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG/ NHÓM CỔ ĐÔNG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4x6

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên:Giới tính: Quốc tịch:
- Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Nơi đăng ký HKTT:
- Chỗ ở hiện tại:
- Điện thoại: Email:
- Trình độ văn hóa:
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Khen thưởng	Kỷ luật

- Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

- Chức vụ hiện nay tại Công ty (nếu có):
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có):

Stt	Tên tổ chức	Vị trí	Thời gian bắt đầu nắm giữ vị trí

- Danh sách người có liên quan (Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14):

Stt	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CMND/ CCCD/ Hộ Chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GP hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên VĐT của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người khai

Stt	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CMND/ CCCD/ Hộ Chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN, GP hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên VĐT của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người khai

14. Kê khai lợi ích (nếu có):

Stt	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ % cổ phần/ phần vốn góp	Ghi chú

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn chính xác, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, Công ty và các cổ đông về lời khai này.

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

10.
Y
N
TÁ
ÚC



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC

Trụ sở chính: Khu công nghiệp Khai Quang, Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0211-3720945 - Fax : 0211-3845944 - Email: idv@vpid.vn

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Mã cổ đông:
Tên cổ đông:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần
Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần
Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền: cổ phần
Tổng số phiếu được bầu: **Phiếu**

STT	TÊN ỨNG VIÊN VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Xếp theo vần ABC)	SỐ PHIẾU BẦU
1.		
2.		
3.		
4.		
	Tổng cộng:	

Tóm tắt thể lệ bầu cử:

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc chia nhỏ một số ứng viên.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nêu trên không vượt quá Tổng số phiếu bầu của cổ đông (được ghi ở trên). Nếu vượt thì toàn bộ số phiếu bầu của Quý cổ đông là không hợp lệ; nếu thấp hơn Tổng số phiếu bầu của cổ đông đó thì số phiếu đã bầu cho các ứng viên là hợp lệ, số phiếu còn thiếu được coi là số phiếu trắng.
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT được bầu.

Ví dụ: Công ty bầu 02 thành viên HĐQT. Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phần (có quyền bầu cử) thì số phiếu bầu của cổ đông A như sau:

Số phiếu tối đa được bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT: $100 \times 02 = 200$ phiếu bầu.

Phú Thọ, ngày.....tháng.....năm.....
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/Đại diện được UQ:

Mã số CD:

Số CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:cổ phần

Trong đó: Sở hữu: cổ phần; Ủy quyền: cổ phần

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

Stt	Nội dung biểu quyết (Đánh dấu “✓” vào ô ý kiến lựa chọn tương ứng)	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT năm tài chính 2025, kế hoạch năm tài chính 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, kế hoạch năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm tài chính 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2026 theo Tờ trình của UBKT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm tài chính 2026 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Thông qua mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2026 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2025 theo Tờ trình của HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Thông qua việc điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và bầu bổ sung TV HĐQT, TV độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ghi chú:

- Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể tương ứng với các vấn đề nêu trên;

- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có bất cứ lựa chọn tương ứng nào hoặc có từ 02 lựa chọn tương ứng trở lên.

Phú Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2026
CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

Số: 1/01/2026/BB-ĐHĐCĐ/IDV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

Tên Công ty: Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

Giấy CNĐKDN: 2500222004 do Sở KHĐT Tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 16/06/2003, cấp thay đổi lần thứ 30 ngày 15/08/2025.

Thời gian họp: Bắt đầu lúc.....giờ.....phút ngày 11/01/2026.
Kết thúc lúc.....giờ.....phút ngày 11/01/2026.

Địa điểm họp: Trụ sở Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc, Khu công nghiệp Khai Quang, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ.

Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua (đính kèm).

Chủ tọa Đại hội Ông/Bà.....

Ban Bầu cử và Kiểm Phiếu Đại Hội Ông/Bà.....

Thư ký Đại Hội: Ông/Bà.....

Tổng số đại biểu: Tổng số đại biểu tham gia.....và số lượng đại biểu ủy quyền là....., đại diện cho.....cổ phần, chiếm.....số cổ phần có quyền biểu quyết.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI: (Theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Ông/Bà....., Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành đăng ký cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là.....cổ phần. Tại thời điểm bắt đầu khai mạc Đại Hội, có.....cổ đông (bao gồm cổ đông trực tiếp tham dự và người được cổ đông ủy quyền tham dự), đại diện cho:..... cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với việc đạt được.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội và giới thiệu Đoàn Chủ tịch

Ông/Bà.....- Công ty trình bày Quy chế làm việc.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch:

- | | |
|-----------------|------------------|
| 1. Ông/Bà:..... | - Chủ tịch Đoàn; |
| 2. Ông/Bà:..... | - Thành viên; |
| 3. Ông/Bà:..... | - Thành viên. |

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4. Đoàn Chủ tịch giới thiệu đề cử Ban Thư Ký Đại hội và Ban Bầu cử và kiểm phiếu Đại Hội và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.

4.1. Ban Thư ký Đại hội

- | | |
|-----------------|---------------|
| 1. Ông/Bà:..... | - Trưởng Ban; |
| 2. Ông/Bà:..... | - Thành viên. |

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4.2. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu Đại hội

- | | |
|-----------------|--------------|
| 1. Ông/Bà:..... | - Trưởng Ban |
| 2. Ông/Bà:..... | - Ủy viên |
| 3. Ông/Bà:..... | - Ủy viên. |

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4.3. Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình nghị sự của Đại hội

- Ông/Bà:.....-giới thiệu Chương trình Đại hội để các cổ đông thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

II. TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, Kế hoạch năm tài chính 2026”(có báo cáo đính kèm);
2. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, Kế hoạch năm tài chính 2026”(có báo cáo đính kèm);
3. Ông/Bà:.....-trình bày tóm tắt “Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm tài chính 2025”(có báo cáo đính kèm);
4. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm toán”(có báo cáo đính kèm).

5. Đoàn chủ tịch đọc các Tờ trình của HĐQT, Chủ nhiệm Ủy Ban kiểm toán đọc Tờ trình của Ủy Ban Kiểm Toán và trình các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua:

- Tờ trình số 01/2026/TTr-UBKT ngày 11/01/2026 về việc đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2026.
- Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm tài chính 2026.
- Tờ trình số 02/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT năm tài chính 2026.
- Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.

- Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ

- Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028.

III. THẢO LUẬN

1. Ông/Bà:..... Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

2. Phần thảo luận tại Đại hội của các đại biểu tham dự với.....câu hỏi, cụ thể:

Stt	Câu hỏi	Trả lời
1	Cổ đông:.....	Ông/Bà:.....

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết là.....cổ đông, tương ứng cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, Kế hoạch năm tài chính 2026, với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2025 (bắt đầu từ 01/10/2024 kết thúc 30/9/2025):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2025 /TH2024	TH2025 /KH2025
1	Tổng giá trị tài sản	1.880,04	2.150,0	2.001,18	6,44%	-6,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	224,43	224,11	253,26	12,85%	13,01%
3	Lợi nhuận sau thuế	134,16	115,07	130,13	-3,00%	13,09%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.011		2.933		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	25%	25%		
	- Bằng tiền	15%	10%	10%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm tài chính 2026 (bắt đầu từ 01/10/2025 kết thúc 30/09/2026):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2025	KH Năm 2026	%Tăng/ giảm KH2026 /TH2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.001,18	2.250 – 2.300	12,43% - 14,93%

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2025	KH Năm 2026	%Tăng/ giảm KH2026 /TH2025
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	253,26	258,26 – 276,37	1,97% - 9,13%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	130,13	131,63 – 140,73	1,15% - 8,14%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	25%	25%	
	- Bằng tiền	%	10%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	
5	Kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT	Tỷ đồng	2,66	2,75	3,23%

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, Kế hoạch năm tài chính 2026, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 (bắt đầu từ 01/10/2024 kết thúc 30/9/2025):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2025 /TH2024	TH2025 /KH2025
1	Tổng giá trị tài sản	1.880,04	2.150,0	2.001,18	6,44%	-6,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	224,43	224,11	253,26	12,85%	13,01%
3	Lợi nhuận sau thuế	134,16	115,07	130,13	-3,00%	13,09%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.011		2.933		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	25%	25%		
	- Bằng tiền	15%	10%	10%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2026 (bắt đầu từ 01/10/2025 kết thúc 30/09/2026) gồm các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2025	KH Năm 2026	%Tăng/ giảm KH2026 /TH2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.001,18	2.250 – 2.300	12,43% - 14,93%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	253,26	258,26 – 276,37	1,97% - 9,13%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	130,13	131,63 – 140,73	1,15% - 8,14%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	25%	25%	
	- Bằng tiền	%	10%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2025 đã được kiểm toán tại ngày 30/9/2025.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm toán.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình số: 01/2026/TTr-UBKT ngày 11/01/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2026. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình số: 01/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm tài chính 2026.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình số: 02/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2026.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình số: 03/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình số: 05/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

V. BẦU CỬ BỔ SUNG TV HĐQT, TV ĐỘC LẬP HĐQT NHIỆM KỲ 2024-2028

1. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028

- Ông/Bà:.....—đã trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.% cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế nêu trên.

2. Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên

- Ông/Bà:.....—đã công bố danh sách đề cử, ứng cử.% cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách ứng viên gồm:

2.1. Ông/Bà.....

2.2. Ông/Bà.....

3. Đại hội tiến hành bầu cử

4. Thông qua kết quả bầu cử

- Ông/Bà:.....—đã công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2028 như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần được bầu	Tỷ lệ phiếu bầu (%)
1			
2			

- Sau khi nghe Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu trình bày kết quả bầu cử, thành viên trúng cử làm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 đã ra mắt Đại Hội.

VI. CÁC NỘI DUNG PHÁT SINH NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH:.....

VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên Bản này cùng với Nghị Quyết Đại Hội được lập ngay sau khi Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc kết thúc chương trình nghị sự.

Ông/Bà Đại diện Ban Thư ký đã trình bày toàn văn Biên bản họp ĐHĐCĐ và tổ chức lấy ý kiến của cổ đông để thông qua nội dung Biên bản họp.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là.....%, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc đã được thông qua.

Biên bản Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2026 gồmtrang, được lập thành.....bản chính, gửi báo cáo Ủy Ban chứng khoán nhà nước 01 bản, gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội 01 bản để công bố thông tin, 01 bản lưu tại Công ty.

Chủ tọa phiên họp đã tuyên bố bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc vào hồi.....giờ.....phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm Biên Bản:

- Chương trình họp ĐHĐCĐ;
- Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ;
- Báo cáo số: 01/2026/BC-VPID ngày 11/01/2026 v/v hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, kế hoạch năm 2026;
- Báo cáo số: 02/2026/BC-VPID ngày 11/01/2026 v/v hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2025, kế hoạch năm 2026;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 (tóm tắt);
- Báo cáo số: 01/2026/BC-UBKT/IDV v/v hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT năm 2025, kế hoạch năm 2026;
- Tờ trình số: 01/2026/TTr-UBKT ngày 11/01/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026;
- Tờ trình số: 01/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc phê duyệt phương án phân phối LNST năm tài chính 2025 và phương án phân phối LNST dự kiến năm tài chính 2026;
- Tờ trình số: 02/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2026;
- Tờ trình số: 03/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025.
- Tờ trình số: 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ
- Tờ trình số: 05/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028.





**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1101/2026/NQ-ĐHĐCĐ/IDV

Phủ Thọ, ngày 11 tháng 01 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC (VPID)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 1101/2026/BB-ĐHĐCĐ/IDV ngày 11/01/2026 của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc;

Đại Hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc tổ chức tại trụ sở chính của Công ty - KCN Khai Quang, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ ngày 11 tháng 01 năm 2026 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025, Kế hoạch năm tài chính 2026, với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2025 (bắt đầu từ 01/10/2024 kết thúc 30/9/2025):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2025 /TH2024	TH2025 /KH2025
1	Tổng giá trị tài sản	1.880,04	2.150,0	2.001,18	6,44%	-6,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	224,43	224,11	253,26	12,85%	13,01%
3	Lợi nhuận sau thuế	134,16	115,07	130,13	-3,00%	13,09%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.011		2.933		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	25%	25%		
	- Bằng tiền	15%	10%	10%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm tài chính 2026 (bắt đầu từ 01/10/2025 kết thúc 30/09/2026):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2025	KH Năm 2026	%Tăng/ giảm KH2026 /TH2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.001,18	2.250 – 2.300	12,43% - 14,93%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	253,26	258,26 – 276,37	1,97% - 9,13%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	130,13	131,63 – 140,73	1,15% - 8,14%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	25%	25%	
	- Bằng tiền	%	10%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	
5	Kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT	Tỷ đồng	2,66	2,75	3,23%

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2026, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 (bắt đầu từ 01/10/2025 kết thúc 30/9/2026):

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2025 /TH2024	TH2025 /KH2025
1	Tổng giá trị tài sản	1.880,04	2.150,0	2.001,18	6,44%	-6,92%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	224,43	224,11	253,26	12,85%	13,01%
3	Lợi nhuận sau thuế	134,16	115,07	130,13	-3,00%	13,09%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.011		2.933		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức:	30%	25%	25%		
	- Bằng tiền	15%	10%	10%		
	- Bằng cổ phiếu	15%	15%	15%		

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2025 /TH2024	TH2025 /KH2025
	- Bảng cổ phiếu	15%	15%	15%		

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán)

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2026 (bắt đầu từ 01/10/2025 kết thúc 30/09/2026) gồm các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH Năm 2025	KH Năm 2026	%Tăng/ giảm KH2026 /TH2025
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.001,18	2.250 – 2.300	12,43% - 14,93%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	253,26	258,26 – 276,37	1,97% - 9,13%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	130,13	131,63 – 140,73	1,15% - 8,14%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	25%	25%	
	- Bằng tiền	%	10%	10%	
	- Bằng cổ phiếu	%	15%	15%	

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2025 đã được kiểm toán tại ngày 30/9/2025.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm toán.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số: 01/2026/TTr-UBKT ngày 11/01/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2026. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số: 01/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm tài chính 2026.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số: 02/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2026: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).

Điều 8: Thông qua Tờ trình số: 03/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025. Theo đó, Đại Hội đồng cổ đông ủy

quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 9: Thông qua Tờ trình số: 04/2026/TTr-HĐQT ngày 11/01/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ

Điều 10: Đại hội đã tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2028 với kết quả như sau:

1. Ông/Bà:.....

2. Ông/Bà:.....

Điều 11: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 11/01/2026.

Các Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều Lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- TV. HĐQT, UBKT, Ban TGD (T/h);
- Lưu: VP HĐQT, HC.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

